TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 275/2022/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận Bắc, ngày 25 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 428/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022, về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoa N, sinh năm 2002

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: thôn 1, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hoa N và anh Nguyễn Minh T thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Khi ly hôn, chị N và anh T thỏa thuận với nhau về việc giải quyết con chung như sau:

- Về nuôi con:

Chị Nguyễn Thị Hoa N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Minh T, sinh ngày 09/5/2020.

Anh Nguyễn Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng: Anh Nguyễn Minh T tự nguyện, đồng ý, thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là

2.500.000đồng/tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoa N tự nguyện, thỏa thuận chịu 150.000đồng (một trăm năm mười N đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng (một trăm năm mười N đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000đồng (ba trăm N đồng). Được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm N đồng) do chị N đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010953 ngày 13/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Anh Nguyễn Minh T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Kim Hoa